

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II
MÔN: VẬT LÝ 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức, kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Năng lượng. Công. Công suất.						
		1.1. Năng lượng. Công cơ học	Nhận biết: - Xác định được một số dạng năng lượng thường gặp và sự chuyển hoá năng lượng. - Định nghĩa được công cơ học trong trường hợp tổng quát, xác định được công thức tính công - Nêu được đơn vị công cơ học. Thông hiểu. - Xác định được lực kéo và công cản, lực không sinh công. - Vận dụng công thức tính công trong trường hợp đơn giản.	2	1		
		1.2. Công suất	Nhận biết: - Định nghĩa được công suất, công thức tính công suất, các đại lượng trong công thức. - Nhận biết đơn vị của công suất. Thông hiểu. - Tính được công suất trong một số trường hợp đơn giản. - Vận dụng liên hệ giữa công suất, lực và vận tốc.	2	1		
		1.3. Động năng, thế năng	Nhận biết:	2	1		

			- Định nghĩa và viết được công thức tính động năng. Nêu được đơn vị đo động năng. - Định nghĩa thế năng trọng trường của một vật và viết được công thức tính thế năng này. - Nêu được đơn vị đo thế năng. Thông hiểu. - Xác định được sự thay đổi của động năng theo vận tốc và khối lượng của vật. - Tính được động năng và thế năng của vật trong một số trường hợp đơn giản.				
		1.4 Cơ năng và định luật bảo toàn cơ năng	Nhận biết: - Định nghĩa cơ năng và nhận biết được biểu thức của cơ năng. Phát biểu được định luật bảo toàn cơ năng và nhận biết được hệ thức của định luật này. Thông hiểu. - Nhận biết được sự chuyển hoá năng lượng giữa động năng và thế năng. Vận dụng cao. Áp dụng định luật bảo toàn cơ năng để tính các đại lượng trong công thức của định luật bảo toàn cơ năng.	1	1		1
		1.5 Hiệu suất	Nhận biết: - Nhận biết được năng lượng có ích và hao phí trong quá trình chuyển hóa năng lượng - Nêu được khái niệm công suất hiệu suất. Thông hiểu. - Hiểu được cách làm tăng hiệu suất.	1	1		
2	Động lượng	2.1 Động lượng	Nhận biết: - Trình bày được định nghĩa, viết công thức và đơn	1	1		

			vị đo động lượng Thông hiểu. - Tính được động lượng của vật trong trường hợp đơn giản.				
		2.2 Định luật bảo toàn động lượng.	Nhận biết: - Trình bày được khái niệm hệ kín, nhận biết được hệ kín. - Phát biểu và viết được hệ thức của định luật bảo toàn động lượng đối với hệ hai vật hay nhiều vật. Thông hiểu. - Nhận biết được điều kiện để áp dụng được định luật bảo toàn động lượng. Vận dụng cao. - Áp dụng định luật bảo toàn động lượng để giải các bài tập ở mức độ vận dụng cao.	1	1		1
		2.3 Thực hành: Xác định động lượng của vật trước và sau va chạm.	Nhận biết: - Thiết kế phương án và lựa chọn phương án thực hiện thí nghiệm xác định động lượng của vật trong hai loại va chạm mềm và va chạm đàn hồi. - Nhận biết một số dụng cụ trong bài thực hành xác định động lượng của vật. Thông hiểu. - Hiểu được các đại lượng cần đo để xác định động lượng của vật.	1	1		
3	Chuyển động tròn đều.	3.1 Động học của chuyển động tròn đều	Nhận biết: - Định nghĩa được chuyển động tròn đều, nhận biết một số chuyển động tròn đều trong thực tế. - Viết được công thức và nêu được đơn vị đo tốc độ góc, chu kì, tần số của chuyển động tròn đều. - Viết được công thức tính tốc độ dài và chỉ được hướng của vectơ vận tốc của chuyển động tròn đều.	1	1		

			- Viết được công thức liên hệ giữa tốc độ dài và tốc độ góc. Thông hiểu. - Xác định được các đặc điểm của vectơ vận tốc và vectơ gia tốc trong chuyển động tròn đều.				
		3.2 Lực hướng tâm của chuyển động tròn đều.	Nhận biết: - Nêu được công thức tính lực hướng tâm, nhận biết một số đặc điểm của lực hướng tâm. Thông hiểu. - Nhận biết được một số lực đóng vai trò lực hướng tâm. Vận dụng. - Vận dụng công thức tính lực hướng tâm để giải một số bài tập trong thực tế.	1	1	1	
		4.1 Biến dạng của vật rắn	Nhận biết. - Nêu được sự biến dạng kéo, biến dạng nén. - Mô tả được các đặc tính của lò xo: Giới hạn đàn hồi, độ dẫn, độ cứng. Thông hiểu. - Hiểu được một số đặc điểm của lực đàn hồi. - Nêu được mối liên hệ giữa lực đàn hồi và độ biến dạng của lò xo. Vận dụng. - Vận dụng được định luật Hooke trong một số trường hợp đơn giản.	2	1	1	
		4.2 Áp suất của chất lỏng	Nhận biết. - Nêu được định nghĩa áp lực, áp suất. - Nêu được khối lượng riêng của một chất là khối lượng của một đơn vị thể tích của chất đó và hiểu được ý nghĩa thực tế của khái niệm khối lượng riêng.	1	1		

			Thông hiểu. - Xác định được áp suất của chất lỏng phụ thuộc vào những đại lượng vật lý nào.				
--	--	--	---	--	--	--	--